

Số: 437/TB-UBND

Bát Tràng, ngày 15 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

Tuyển dụng viên chức làm việc tại cơ sở giáo dục Mầm non, Tiểu học, THCS công lập thuộc UBND xã Bát Tràng năm 2026

Thực hiện Quyết định số 1145/QĐ-UBND ngày 15/9/2026 của UBND xã Bát Tràng về việc phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục Mầm non, Tiểu học, THCS công lập thuộc UBND xã Bát Tràng năm 2026; UBND xã Bát Tràng thông báo về việc tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục Mầm non, Tiểu học, THCS công lập thuộc UBND xã Bát Tràng năm 2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

Tổng chỉ tiêu tuyển dụng năm 2026: **45** chỉ tiêu.

1. Khối mầm non: 12 chỉ tiêu, cụ thể:

- Giáo viên mầm non hạng III, Mã số V.07.02.26 :12 chỉ tiêu.

2. Khối Tiểu học: 12 chỉ tiêu, cụ thể:

Giáo viên Tiểu học hạng III, Mã số V.07.03.29 : 12 chỉ tiêu, trong đó:

- Giáo viên cơ bản : 09 chỉ tiêu;
- Giáo viên tiếng anh : 01 chỉ tiêu;
- Giáo viên âm nhạc : 01 chỉ tiêu;
- Giáo viên mỹ thuật : 01 chỉ tiêu;

3. Khối THCS: 21 chỉ tiêu, cụ thể:

Giáo viên THCS hạng III, Mã số V.07.04.32 : 21 chỉ tiêu, trong đó:

- Giáo viên Toán học : 02 chỉ tiêu;
- Giáo viên Ngữ văn : 03 chỉ tiêu;
- Giáo viên Sinh học : 02 chỉ tiêu;
- Giáo viên Lịch sử : 02 chỉ tiêu;
- Giáo viên Hóa học : 02 chỉ tiêu;
- Giáo viên Giáo dục thể chất : 02 chỉ tiêu;
- Giáo viên Công nghệ : 04 chỉ tiêu;
- Giáo viên Giáo dục công dân : 01 chỉ tiêu;
- Giáo viên Âm nhạc : 03 chỉ tiêu.

(Chi tiết theo biểu phụ lục đính kèm)

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN VÀ ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

Người đăng ký dự tuyển viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục Mầm non, Tiểu học, THCS công lập thuộc UBND xã Bát Tràng phải có đủ các tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng và có đủ các điều kiện sau đây:

1. Điều kiện và tiêu chuẩn dự tuyển viên chức

1.1. Tiêu chuẩn chung

Người có đủ các điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có 01 quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật Quốc tịch;
- b) Đang cư trú tại Việt Nam;
- c) Đủ 18 tuổi trở lên, trừ trường hợp theo quy định của pháp luật về ngành, lĩnh vực đối với các ngành, nghề đặc thù;
- d) Có đăng ký dự tuyển;
- đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có lý lịch rõ ràng;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- g) Đáp ứng các điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;
- h) Đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật về hoạt động nghề nghiệp.

1.2. Tiêu chuẩn cụ thể về trình độ, ngành, chuyên ngành đào tạo đối với từng vị trí việc làm

(Chi tiết theo biểu phụ lục đính kèm)

1.3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc;
- Thuộc một trong các trường hợp không được đăng ký dự tuyển viên chức theo quy định của pháp luật về hoạt động nghề nghiệp.

2. Ưu tiên trong tuyển dụng

2.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;
- Người dân tộc thiểu số; sĩ quan quân đội, quân nhân chuyên nghiệp phục viên; sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân xuất ngũ; người làm công tác cơ yếu chuyển ngành; học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị; con của người hoạt động cách

mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945, con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả vòng 2.

- Người có thời gian làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục đúng vị trí việc làm cần tuyển dụng hoặc giảng dạy, giáo dục ở cấp học, trình độ đào tạo khác nhưng môn học, ngành học giảng dạy phù hợp với vị trí việc làm tuyển dụng từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của pháp luật (nếu không liên tục và chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội 01 lần thì được cộng dồn): Được cộng 05 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 4 trở lên hoặc người có kinh nghiệm làm việc trong thực tế sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phù hợp với ngành, nghề giảng dạy từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của pháp luật (nếu không liên tục và chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội 01 lần thì được cộng dồn): Được cộng 05 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân; công nhân, viên chức quốc phòng thôi việc còn trong độ tuổi lao động; đội viên thanh niên xung phong, trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại các khu kinh tế quốc phòng sau khi hoàn thành nhiệm vụ tham gia dự án: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả vòng 2;

- Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

2.2. Trường hợp người dự tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

III. PHIẾU ĐĂNG KÝ, HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG

1. Phiếu đăng ký dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định tại Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ vào 01 vị trí việc làm (*Nếu đăng ký dự tuyển từ 02 vị trí việc làm trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi*).

- Mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển được đăng tải tại Trang thông tin điện tử xã Bát Tràng (<http://battrang.hanoi.gov.vn>).

- Người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu. Các nội dung khai trong phiếu phải đầy đủ, chính xác từ các giấy tờ bản gốc đã được các cơ quan có thẩm quyền cấp tính đến trước thời điểm chốt nộp phiếu đăng ký dự tuyển. Các phiếu điền không đầy đủ bất cứ thông tin bắt buộc nào trong phiếu đều được coi là phiếu không hợp lệ và không đủ điều kiện dự tuyển.

- Người đăng ký dự tuyển phải trực tiếp nộp phiếu đăng ký dự tuyển (khi nộp xuất trình Căn cước công dân hoặc các giấy tờ tùy thân khác), nếu nộp hộ phải xuất trình thêm giấy ủy quyền có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.

- Sau khi có thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

- Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển hoặc đã hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng nhưng không đến nhận việc trong thời hạn theo thỏa thuận thì đương nhiên bị xóa tên trong danh sách trúng tuyển.

Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng danh sách thí sinh bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển kèm theo lý do và gửi thông báo tới người bị hủy bỏ kết quả tuyển dụng.

Đối với trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì không được tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong 01 kỳ tuyển dụng tiếp theo.

2. Hình thức, nội dung tuyển dụng, xác định người trúng tuyển

2.1. Hình thức tuyển dụng

Thi tuyển 02 vòng theo quy định tại Nghị định 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo.

2.2. Nội dung tuyển dụng

2.2.1 Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy tính

- Nội dung thi: Gồm 02 phần:

+ Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật nhà giáo, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành Giáo dục, về vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút.

+ Phần II: Môn Ngoại ngữ tiếng Anh, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

- Miễn thi phần II (ngoại ngữ) đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ (tiếng Anh) cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài (tiếng Anh) ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật;

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên môn, trong đó chuẩn đầu ra về ngoại ngữ của chương trình đào tạo theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần nêu trên; nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

2.2.2 Vòng 2: Đánh giá năng lực người đăng ký dự tuyển thông qua thực hành sự phạm

- Hình thức thi: Vấn đáp

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng thực hành sự phạm theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi).

- Thang điểm: 100 điểm.

- Việc tổ chức thi vấn đáp vòng 2 thực hiện theo Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức ban hành kèm theo Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ và các văn bản hiện hành.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả các bài thi: Trắc nghiệm trên máy tính, vấn đáp.

2.3. Xác định người trúng tuyển

2.3.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm, kể cả đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều đơn vị sử dụng viên chức khác nhau.

2.3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì việc xác định người trúng tuyển là người đạt kết quả thi vòng 2 cao hơn;

Trường hợp vẫn chưa xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch UBND xã quyết định người trúng tuyển.

2.3.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU DỰ TUYỂN

1. Thời gian, địa điểm:

1.1. Thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:

Từ ngày 15/9/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 14/10/2026, trong giờ hành chính, trừ các ngày thứ Bảy, Chủ nhật, ngày nghỉ lễ theo quy định.

1.2. Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:

Phòng Văn hóa - Xã hội xã Bát Tràng (Phòng 2.7, UBND xã Bát Tràng, số 251 đường Đa Tốn, xã Bát Tràng, thành phố Hà Nội).

2. Lệ phí dự tuyển

Lệ phí tuyển dụng thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Căn cứ Thông báo danh sách người đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng thông báo thời gian, địa điểm, cách thức nộp lệ phí.

3. Hình thức thông báo tới người dự tuyển

Thông tin chi tiết về kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại cơ sở giáo dục Mầm non, Tiểu học, THCS công lập thuộc UBND xã Bát Tràng năm 2026 được đăng tải thường xuyên, cập nhật liên tục và công khai trên Trang thông tin điện tử xã Bát Tràng (<https://battrang.hanoi.gov.vn>) để các đơn vị, cá nhân liên quan biết, theo dõi, thực hiện. Trường hợp không truy cập được Trang thông tin của xã vì lý do khách quan (hệ thống bị lỗi, nâng cấp, bảo trì...), Hội đồng tuyển dụng thông tin đến thí sinh qua địa chỉ email hoặc số điện thoại đã đăng ký trong Phiếu dự tuyển.

Trên đây là Thông báo tuyển dụng viên chức làm việc tại cơ sở giáo dục Mầm non, Tiểu học, THCS công lập thuộc UBND xã Bát Tràng năm 2026; thông báo này được đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử xã và niêm yết tại Trụ sở UBND xã Bát Tràng. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về UBND xã (qua phòng Văn hoá - Xã hội, Cơ quan thường trực Hội đồng tuyển dụng) để được hướng dẫn, xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Hà Nội;
- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ TP. Hà Nội;
- TT ĐU - HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Tiến Dũng

MẪU PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Dán ảnh
4 x 6)

....., ngày tháng năm

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí việc làm dự tuyển¹:Cơ quan, tổ chức, đơn vị dự tuyển²:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:
Ngày, tháng, năm sinh: Nam ☐ Nữ ☐
Dân tộc: Tôn giáo:
Thẻ căn cước: Ngày cấp: Nơi cấp:
Số điện thoại di động để báo tin: Email:
Quê quán:
Nơi thường trú:
Nơi ở hiện tại:
Tình trạng sức khỏe:
Trình độ văn hóa:
Trình độ chuyên môn:

II. VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ THEO YÊU CẦU CỦA VỊ TRÍ VIỆC LÀM TUYỂN DỤNG³

Tên cơ sở đào tạo	Thời điểm cấp văn bằng, chứng chỉ	Trình độ	Số hiệu văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

IV. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Thuộc đối tượng ưu tiên⁴:		Có ☐	Không ☐
Đối tượng ưu tiên:			
Điểm ưu tiên: điểm			
2. Xác nhận hình thức nhận thông báo⁵:			
Xác nhận hình thức nhận thông báo theo Thông báo tuyển dụng ☐			

V. THỨ TỰ ƯU TIÊN⁶

(Chỉ đăng ký đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng viên chức khác nhau)

1. Nguyên vọng 1:
2. Nguyên vọng 2:
3. Nguyên vọng 3:
...

VI. NỘI DUNG KHÁC THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ THẨM QUYỀN TUYỂN DỤNG

Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ
1. Đăng ký thi ngoại ngữ: Tiếng Anh ☐
2. Miễn thi ngoại ngữ do (nếu có)

Tôi xin cam đoan đáp ứng đầy đủ yêu cầu về điều kiện đăng ký dự tuyển và không thuộc trường hợp không được đăng ký dự tuyển viên chức theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi có thông báo trúng tuyển.

NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng.

² Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng. Trường hợp đăng ký dự tuyển vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều đơn vị sử dụng viên chức khác nhau thì ghi tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có thứ tự ưu tiên cao nhất.

³ Văn bằng, chứng chỉ phải bảo đảm do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng tại thời điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển. Trường hợp cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng cho phép nộp Giấy xác nhận (hoặc giấy tờ có giá trị tương đương) thì phải nộp bản chính thức khi hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

⁴ Ghi rõ thuộc đối tượng ưu tiên nào theo quy định của pháp luật; khi trúng tuyển phải xuất trình Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên hoặc giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên theo quy định.

⁵ Trường hợp thí sinh không xác nhận hình thức nhận thông báo thì phải nêu rõ lý do, đồng thời đề xuất 01 hình thức nhận thông báo và phải được sự đồng ý, xác nhận bằng văn bản của Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển khi tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

Các nội dung có liên quan đến kỳ tuyển dụng phải được đăng tải, cập nhật kịp thời và thường xuyên trên Trang Thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng. Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm bảo đảm các thông báo trong quá trình tuyển dụng liên quan đến thí sinh phải được gửi tới thí sinh bằng hình thức đã xác định trong Thông báo tuyển dụng.

Thí sinh có trách nhiệm thường xuyên theo dõi các thông báo và phản hồi (nếu có yêu cầu). Hội đồng tuyển dụng không chịu trách nhiệm về việc thí sinh không nhận được thông tin vì bất cứ lý do gì nếu đã đăng tải thông tin trên Trang thông tin điện tử, Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng và đã gửi thông báo tới thí sinh theo hình thức đã được xác định trong Thông báo tuyển dụng.

⁶ Thí sinh phải đăng ký ít nhất 01 cơ quan, tổ chức, đơn vị và có thể đăng ký tất cả các nguyện vọng theo số lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung theo Thông báo tuyển dụng. Trường hợp thí sinh không lựa chọn cơ quan, tổ chức, đơn vị trong danh sách thì được hiểu là không đăng ký tuyển dụng vào cơ quan, tổ chức, đơn vị đó. Thí sinh ghi rõ tên cơ quan, tổ chức, đơn vị ưu tiên lựa chọn theo thứ tự nguyện vọng tính từ trên trở xuống.

Phụ lục
YÊU CẦU VỀ TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ PHÙ HỢP VỚI
CHỨC DANH NHÀ GIÁO, VỊ TRÍ VIỆC LÀM DỰ TUYỂN
(Kèm theo Thông báo số 437/TB-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2026 của UBND xã Bát Tràng)

TT	Vị trí việc làm	Chức danh nhà giáo	Mã số	Hạng	Trình độ; Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm theo Quyết định phê duyệt của UBND Thành phố	Ghi chú
I	Khối Mầm non					
1	Giáo viên Mầm non	Giáo viên Mầm non hạng III	V.07.02.26	Hạng III	Có bằng Cao đẳng trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên mầm non	
II	Khối Tiểu học					
1	Giáo viên cơ bản	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Hạng III	Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học	
2	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Hạng III	- Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên môn Âm nhạc. - Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	
3	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Hạng III	- Có bằng cử nhân trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên môn Mỹ thuật. - Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành.	

TT	Vị trí việc làm	Chức danh nhà giáo	Mã số	Hạng	Trình độ; Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm theo Quyết định phê duyệt của UBND Thành phố	Ghi chú
4	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Hạng III	- Có bằng đại học trở lên, thuộc ngành đào tạo giáo viên Tiếng Anh. - Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	
III	Khối Trung học cơ sở					
1.	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	Hạng III	- Có bằng đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Ngữ văn. - Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành	
2.	Giáo viên Toán học	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	Hạng III	- Có bằng đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Toán học. - Trường hợp chưa có bằng đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	

TT	Vị trí việc làm	Chức danh nhà giáo	Mã số	Hạng	Trình độ; Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm theo Quyết định phê duyệt của UBND Thành phố	Ghi chú
3.	Giáo viên Giáo dục công dân	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	Hạng III	- Có bằng đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Giáo dục công dân. - Trường hợp chưa có bằng đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	
4.	Giáo viên Lịch sử	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	Hạng III	- Có bằng đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Lịch sử. - Trường hợp chưa có bằng đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	
5.	Giáo viên Khoa học tự nhiên (môn Hóa học)	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	Hạng III	- Có bằng đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Hóa học. - Trường hợp chưa có bằng đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	
6.	Giáo viên Khoa học tự nhiên (môn Sinh học)	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	Hạng III	- Có bằng đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Sinh học. - Trường hợp chưa có bằng đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	

TT	Vị trí việc làm	Chức danh nhà giáo	Mã số	Hạng	Trình độ; Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm theo Quyết định phê duyệt của UBND Thành phố	Ghi chú
7.	Giáo viên Công nghệ (môn Kỹ thuật Nông nghiệp; Kỹ thuật Công nghiệp)	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	Hạng III	- Có bằng đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Công nghệ. - Trường hợp chưa có bằng đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	
8.	Giáo viên Giáo dục thể chất	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	Hạng III	- Có bằng đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Giáo dục thể chất. - Trường hợp chưa có bằng đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	
9.	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	Hạng III	- Có bằng đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Âm nhạc. - Trường hợp chưa có bằng đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	